

Số: 67 /BC-VTNN-TGD

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần được thông qua vào ngày 28/06/2018 và Bản sửa đổi Điều lệ được thông qua vào ngày 14/09/2018;
- Căn cứ tình hình thực tế của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần;

Trước hết, xin cảm ơn toàn thể Quý cổ đông đã dành thời gian tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần (Tổng công ty).

Tổng Giám đốc xin báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tổng công ty như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Khái quát chung khó khăn và thuận lợi

- Năm 2020 là một năm đầy khó khăn, thách thức cho mọi mặt đời sống và toàn bộ nền kinh tế thế giới do những tác động vô cùng to lớn của đại dịch Covid-19. Trong khi nền kinh tế toàn cầu đối diện với suy thoái kinh tế thì nhờ các chính sách linh hoạt của Chính phủ, GDP Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng ấn tượng 2,91%, là một trong ba nền kinh tế Châu Á ghi nhận mức tăng trưởng dương. Mặc dù vậy, không thể phủ nhận tình hình sản xuất kinh doanh ở hầu hết các nhóm ngành đều gặp khó khăn trong vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm.
- Lệnh giãn cách xã hội kéo dài và diễn biến dịch phức tạp, dai dẳng đã khiến các Phòng Kinh doanh của Tổng công ty bị hạn chế cơ hội tiếp xúc với các khách hàng trong và ngoài nước, vì vậy trong năm 2020, Tổng công ty hầu như không triển khai phát triển được các mặt hàng khác ngoài kinh doanh nông sản thức ăn chăn nuôi (ngô hạt, khô dầu đậu tương), bao gồm cả việc chưa phục hồi được ngành hàng truyền thống (phân bón, chè) cũng như chưa mở rộng được ngành hàng mới.
- Được sự chỉ đạo sâu sát và luôn tạo điều kiện thuận lợi của Hội đồng quản trị Tổng công ty, Ban Điều hành đã cùng tập thể cán bộ quản lý và người lao động cố gắng nỗ lực, phấn đấu

hết mình hoàn thành các chỉ tiêu được giao, thực hiện tốt các chủ trương theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị và các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2020.

- Bên cạnh đó, Tổng công ty còn thường xuyên nhận được sự quan tâm phối hợp, giúp đỡ của các đơn vị trong và ngoài ngành, sự tin cậy hợp tác gắn bó của các bạn hàng trong và ngoài nước trong công tác xây dựng và phát triển Tổng công ty.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

a. Đánh giá chung

- Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Tổng công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác phối hợp, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, chủ yếu là hàng nông sản các loại như: khô đậu tương, ngô hạt...và có lợi nhuận cao hơn so với những năm trước do là mặt hàng thiết yếu không bị tác động tiêu cực bởi dịch bệnh và giá cả trên thị trường Quốc tế liên tục tăng cao.
- Như đã trình bày, do bị hạn chế cơ hội tiếp xúc với đối tác vì dịch Covid-19, Tổng công ty chưa thể khôi phục kinh doanh các mặt hàng truyền thống trước đây như: phân bón, xuất khẩu chè khô...; Tổng công ty cũng chưa triển khai kinh doanh các mặt hàng mới được như kỳ vọng.
- Tổng doanh thu năm 2020 đạt 13.387,52 tỷ đồng, chủ yếu đến từ hoạt động kinh doanh nông sản phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi. Tuy tổng doanh thu năm 2020 chỉ bằng 76,2 % so với năm 2019 nhưng so với kế hoạch năm 2020 đạt tới 149,8 % và lợi nhuận sau thuế đạt 827,2 % so với năm 2019 và đạt 848,4 % so với kế hoạch năm 2020. Cụ thể như sau:

b. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh TH 2020/ TH 2019	So sánh TH 2020/ KH 2020
1	Tổng doanh thu	17.575,42	8.935,7	13.387,52	76,2 %	149,8 %
2	Tổng chi phí	17.570,92	8.932,3	13.350,55	76 %	149,5 %
3	Lợi nhuận trước thuế	4,5	4,39	36,97	821,6 %	842,1 %
4	Lợi nhuận sau thuế	3,6	3,51	29,78	827,2 %	848,4 %

3. Các hoạt động đã thực hiện trong năm 2020

Dưới sự chỉ đạo, giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Tổng Công ty đã thực hiện và đạt được kết quả trên những mặt công tác như sau:

a. Xử lý công nợ phải thu – phải trả

- Tính đến thời điểm 31/12/2020, Tổng công ty đã thu hồi được số tiền là: **8.586.134.240** đồng trên tổng số nợ phải thu khó đòi tại thời điểm 1/1/2020 là 63.528.307.996 đồng. Đây là kết quả của sự nỗ lực vượt bậc vì những khoản nợ quá hạn đã tồn đọng từ nhiều năm trước cổ phần hóa và khách hàng đều trong tình trạng khó khăn thậm chí đã ngừng hoạt động.
- Đối với hai khoản nợ lãi vay tín dụng phải trả Ngân hàng Phát triển Việt Nam có đối chiếu công nợ từ thời Công ty TNHH MTV chuyển sang (31.852.325.651 đồng): đạt được phương án hòa giải thành với Ngân hàng Phát triển Việt Nam, nội dung Tổng công ty sẽ trả dần khoản nợ này trong 05 năm và sẽ được hoàn trả lại số tiền đó nếu Tổng công ty có văn bản của các cấp có thẩm quyền cho phép xóa khoản nợ lãi vay nêu trên.

b. Hoàn thiện thủ tục pháp lý cơ sở nhà đất

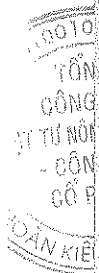
- Liên tục làm việc với Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn và các cơ quan quản lý Nhà nước tại Hà Nội, T.P Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để các địa phương có ý kiến đồng thuận cho Tổng công ty tiếp tục sử dụng 07 cơ sở nhà đất mà Tổng công ty hiện đang quản lý và sử dụng.
- Tổng công ty tích cực tương tác và đầu năm 2021 đã nhận được văn bản của Tổng cục quản lý đất đai - Bộ Tài nguyên & Môi trường hướng dẫn hoàn thiện thủ tục pháp lý đất đai sau cổ phần hóa,.

c. Quản lý vốn đầu tư dài hạn tại các công ty liên doanh liên kết

- Tổng công ty rà soát và hỗ trợ một số doanh nghiệp đang gặp khó khăn giải quyết công nợ, phục hồi kinh doanh.
- Xây dựng kế hoạch, chủ trương thoái vốn tại các doanh nghiệp khả năng sinh lời thấp, kém hiệu quả và có số vốn đầu tư chiếm tỷ lệ nhỏ (dưới 10% vốn của doanh nghiệp).

d. Quản lý, sử dụng nguồn nhân lực

- Tổng công ty có bề dày văn hóa lịch sử, trải qua nhiều biến động nên còn nhiều tồn tại cần phải giải quyết. Mặt khác, nhân lực Tổng công ty ngoài việc thực hiện các công việc chuyên môn còn phải kiêm nhiệm công tác khác như: thu hồi công nợ khó đòi, quản lý đầu tư và thoái vốn tại các công ty liên doanh liên kết ... Nhưng với cơ cấu nhân sự hợp lý, tinh gọn, hiệu quả, Tổng công ty đã hoàn thành và giải quyết cơ bản nhiều vấn đề quan trọng, trong đó có mô hình tổ chức thu hồi công nợ đạt kết quả tốt. Nội bộ Tổng công ty ổn định, đoàn kết, cán bộ công nhân viên đều có ý thức trong công việc, nhiệt tình, trách nhiệm cao.
- Những chế độ chính sách của Người lao động đều được Tổng công ty quan tâm chu đáo như: người lao động được đảm bảo việc làm, một số lao động tăng thu nhập, chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ phúc lợi được thực hiện đầy đủ...



e. Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan đã triển khai thực hiện đúng, đủ 24 Nghị quyết Hội đồng quản trị được ban hành trong năm 2020.
- Ban Điều hành tổ chức thực hiện 03 Nghị quyết ĐHĐCĐ đã ban hành trong năm 2020, bao gồm :

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ngày 30/06/2020
- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 ngày 12/12/2020
- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2020 ngày 26/12/2020 (trong đó có Điều khoản hủy bỏ nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 ngày 12/12/2020)

Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2020 ngày 26/12/2020:

- ✓ Dưới sự chỉ đạo, giám sát thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ ủy quyền của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành tổ chức triển khai thực hiện Phương án chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ Tổng công ty, bao gồm 02 đợt: chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu và chào bán cổ phần riêng lẻ cho cán bộ công nhân viên. Kết quả sau khi kết thúc cả hai đợt chào bán như sau:

Vốn điều lệ trước khi chào bán: 220.000.000.000 đồng

Số cổ phần trước khi chào bán: 22.000.000 cổ phần

Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt chào bán: 1.740.619.990.000 đồng

Số cổ phần sau khi kết thúc đợt chào bán: 174.061.999 cổ phần

- ✓ Sau khi kết thúc đợt chào bán, Tổng công ty đã làm thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ trong Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 12/04/2021).

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Đánh giá cơ hội và thách thức

- Năm 2021 nền kinh tế toàn cầu đã có dấu hiệu phục hồi, tuy nhiên vẫn còn bất ổn và thiếu đồng đều giữa các quốc gia và lĩnh vực kinh tế. Tuy từ đầu năm 2021 đến nay, dịch bệnh Covid-19 tái bùng phát tại Việt Nam, dẫn đến việc phải giãn cách xã hội gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống lẫn kinh tế, nhưng Việt Nam đã triển khai thành công các chương trình tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19 nên kinh tế Việt Nam có thể khởi sắc và phục hồi.

2. Mục tiêu sản xuất kinh doanh

2.1. Mục tiêu dài hạn và trung hạn

- Tổng công ty hiện đang quản lý và sử dụng 07 cơ sở bất động sản. Sau khi hoàn tất pháp lý cơ sở nhà đất, Tổng công ty sẽ lập phương án sử dụng, cố gắng phát triển hiệu quả các cơ sở bất động sản này để làm bàn đạp phát triển mảng hoạt động kinh doanh bất động sản trong tương lai.

- Mục tiêu sản xuất kinh doanh trong 5 năm gắn liền với thương hiệu “Vigecam” như sau:
 - Kinh doanh các loại phân bón vô cơ, hữu cơ:
 - ✓ Sản phẩm phân bón hữu cơ: Làm việc với một số đối-tác sản xuất/phân phối phân bón hữu cơ tại Việt Nam. Tổng công ty đang tiến hành lựa chọn bộ sản phẩm mục tiêu là cây chè tại vùng tây bắc, cây cam ở Hòa Bình, cây Na ở Lạng Sơn, rau & hoa ở Mê Linh... để tổ chức khảo nghiệm một số sản phẩm phân bón hữu cơ.
 - ✓ Sản phẩm phân bón vô cơ: Tiến hành nghiên cứu, đánh giá cung cầu thị trường để nhập khẩu hoặc bao tiêu các sản phẩm sản xuất nội địa của Nhà máy đạm Hà Bắc, Đạm Ninh Bình, Đạm Cà Mau...
 - Kinh doanh xuất khẩu chè: Tận dụng mối quan hệ kinh doanh trước đây với các công ty sản xuất chè xuất khẩu lớn trong nước và mối quan hệ tốt vẫn đang có với các khách mua từ Pakistan, Afghanistan, khu vực Trung đông... để khôi phục kinh doanh chè nội địa & xuất khẩu. Ngồi ra tiếp tục xúc tiến chào bán mặt hàng chè thành phẩm cao cấp sang thị trường Mỹ.
 - Kinh doanh các mặt hàng nông sản (ngô, khô đậu tương..) phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi.
 - Kinh doanh các sản phẩm phục vụ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.
 - Hợp tác đầu tư với một số pháp nhân có dự án kinh doanh bất động sản.
 - Khai thác sử dụng các cơ sở nhà đất (sau khi hoàn tất thủ tục pháp lý).

2.2. Mục tiêu năm 2021

a. Mục tiêu kế hoạch

- Khắc phục mọi khó khăn đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, Tổng công ty quyết tâm phấn đấu đạt được mục tiêu kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của chủ sở hữu, thực hiện tốt nghĩa vụ với nhà nước, tạo việc làm, thu nhập và công việc ổn định cho người lao động.
- Duy trì kinh doanh các mặt hàng nông sản phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi.
- Thu hồi tối đa được các khoản công nợ khó đòi.
- Xúc tiến việc xin các cấp có thẩm quyền cho phép xóa khoản lãi vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam.
- Xem xét thẩm định giá các công ty liên doanh liên kết khả năng sinh lời thấp, kém hiệu quả và có số vốn đầu tư chiếm tỷ lệ nhỏ (dưới 10% vốn của doanh nghiệp).
- Hoàn thiện hồ sơ pháp lý về phương án sử dụng đất để tiến hành cải tạo sửa chữa, đầu tư xây dựng nhằm khai thác tối đa hiệu quả của các bất động sản.
- Phát triển nguồn nhân lực có tâm, tài theo định hướng của Tổng công ty.

b. Tổng doanh thu và lợi nhuận dự kiến năm 2021

Trên cơ sở kết quả kinh doanh năm 2020, dự báo thị trường năm 2021, kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Tổng công ty được xây dựng với một số chỉ tiêu chính như sau:

408
CÔNG TY
HẠN
4-T.P.

Đơn vị tính: tỷ đồng

I	Tổng doanh thu	14.290,73
II	Tổng chi phí	14.253,21
1	Giá vốn	14.220,78
2	Chi phí bán hàng, quản lý, chi phí khác	32,43
III	Lợi nhuận trước thuế	37,53
IV	Lợi nhuận sau thuế	30,02

3. Một số giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

3.1. Giải pháp quản trị nguồn nhân lực

- Xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động, quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn .. phù hợp với mô hình Công ty cổ phần.
- Sắp xếp nhân sự theo hướng phát triển nhằm nâng cao tính phối hợp, tác nghiệp chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Chú trọng công tác tuyển dụng, hướng dẫn, đào tạo, quy hoạch cán bộ nhân viên, với mục tiêu nâng cao chất lượng cán bộ công nhân viên.

3.2. Giải pháp về vốn

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đối với những mảng kinh doanh trọng tâm có lợi nhuận tốt.
- Giữ vững quan hệ và uy tín đối với các tổ chức tín dụng trong việc vay và trả nợ vay.
- Tiếp tục tập trung thu hồi tối đa công nợ quá hạn.

3.3. Giải pháp thực hiện đa dạng mô hình sản xuất kinh doanh

- Tìm hiểu thị trường mô hình kinh doanh các sản phẩm trong ngành Vật tư nông nghiệp đặc biệt là mô hình nông nghiệp công nghệ cao để phát triển vị thế của Tổng công ty.
- Đa dạng hóa hình thức, phương án kinh doanh theo tình hình diễn biến của thị trường gắn với trách nhiệm cá nhân, tập thể đảm bảo an toàn vốn, tìm kiếm và xây dựng bạn hàng đủ tin cậy, có năng lực.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông Marketing thương hiệu của Tổng công ty (Vigecam) song song với quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Tận dụng, phát huy tối đa lợi thế là công ty thành viên trong hệ thống của cổ đông lớn để kết hợp thực hiện cung cấp nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm, phát triển ngành nghề kinh doanh..

Trên đây là báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TKTCT.



Bùi Tuấn Long



